TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 19/2022/QĐST-VHNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 08 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 25/2022/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Vũ Văn Kh, sinh năm 1978; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 4, xóm K, xã H, huyện H1, tỉnh Nam Định. Tạm trú: Tổ 16, khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 4, xóm K, xã H, huyện H1, tỉnh Nam Định. Tạm trú: Tổ 1, khu phố X1, phường X2, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Vũ Văn Kh tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2002 có đăng ký kết hôn ngày 20/12/2002 tại UBND xã Hải Xuân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Quá trình sống chung, vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng. Vợ chồng đã ly thân với nhau từ năm 2012 đến nay. Nay bà L, ông Kh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu tòa án giải quyết cho bà L, ông Khđược thuận tình ly hôn.

Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 28 tháng 1 năm 2022, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống

chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc bà Nguyễn Thị L và ông Vũ Văn Kh thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Vũ Văn Kh và bà Nguyễn Thị L có 01 con chung. Khi ly hôn ông Vũ Văn Kh và bà Nguyễn Thị L thỏa thuận và theo nguyện vọng của con chung. Giao con chung Vũ Văn D, sinh ngày 16/5/2005 cho bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Khương không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung**:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị L và ông Vũ Văn Kh tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Bà Nguyễn Thị L và ông Vũ Văn Kh thuận tình ly hôn (giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 58 quyển số 02 ngày 20/12/2002 của Ủy ban nhân dân xã Hải Xuân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực).

*Về con chung***:** Ông Vũ Văn Kh và bà Nguyễn Thị L có 01 con chung. Khi ly hôn ông Vũ Văn Kh và bà Nguyễn Thị L thỏa thuận và theo nguyện vọng của con chung. Giao con chung Vũ Văn D, sinh ngày 16/5/2005 cho bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Khương không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Vũ Văn Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con

*Về tài sản chung và nợ chung***:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị L và ông Vũ Văn Kh nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0005770 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Ông Vũ Văn Kh và bà Nguyễn Thị L đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh
- Lưu hồ sơ, VP.

Lưu Thị Liên